

Cẩm Phả, ngày 23 tháng 4 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty;
- Biên bản kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin ngày 23/04/2020.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đại hội đã thông qua các báo cáo:**

**1. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020.**

1.1. Các chỉ tiêu thực hiện năm 2019.

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH Theo NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện	Tỷ lệ
1	Than nguyên khai	1000 tấn	1.900	1.923	101,2
2	Đất đá bóc CBSX	1000 m <sup>3</sup>	22.800	23.116	101,4
3	Than sạch	1000 tấn	1.505	1.964	130,5
-	Từ nguyên khai SX	"	1.305	1.646	126,1
-	Từ CB ĐDLT	"	200	318	159,1
4	Than tiêu thụ	1000 tấn	1.905	1.976	103,7
-	Than sạch	"	1.505	1.926	128,0
-	Than nguyên khai	"	400	50	12,4
5	Tổng doanh thu	Tr.đồng	2.712.872	3.035.154	111,9
-	Doanh thu từ SX than	"	2.712.872	3.021.109	111,4
-	Doanh thu khác	"		14.045	
6	Lợi nhuận	Tr.đồng	22.211	93.816	422,4
7	Lao động	Người	1.390	1.336	96,1
8	Tiền lương bq	1000đ/n/t	8.734	10.788	123,5
9	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	97.332	92.131	94,7

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	Ghi chú
1	Than nguyên khai SX	1.000 Tấn	2.100	
2	Đất bóc CBSX	1.000 m <sup>3</sup>	22.050	
3	Than sạch	1.000 Tấn	1.715	
-	Từ nguyên khai	"	1.385	
-	Từ CB ĐDLT	"	330	
4	Than tiêu thụ	1.000 Tấn	2.265	
-	Than sạch	"	1.715	
-	Than Nguyên khai	"	550	
5	Doanh thu	Tr.đồng	2.924.001	
6	Lợi nhuận	Tr.đồng	24.121	
7	Lao động	Người	1.394	
8	Tiền lương bình quân	1000 đ/ng/th	9.901	
9	Chi trả cổ tức	%	≥ 8	
10	Đầu tư	Tr.đồng	190.183	

2. Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2019, phương hướng năm 2020.

3. Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam với một số chỉ tiêu chính cơ bản như sau:

a. Tình hình tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	398.425.775.837
2	Tài sản dài hạn	Đồng	891.241.811.851
3	Nợ phải trả	Đồng	940.448.860.209
4	Vốn chủ sở hữu	Đồng	349.218.727.479

b. Kết quả sản xuất kinh doanh:

T.T	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	Đồng	3.043.361.172.095
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	93.815.819.560
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	73.585.212.209
4	Tổng phải nộp ngân sách	Đồng	633.974.234.274

**4. Báo cáo mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019 và mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS năm 2020.**

**4.1. Thù lao chi trả các thành viên HĐQT và BKS năm 2019**

- + Các thành viên HĐQT của Công ty: 267.540.000 đồng.
- + Các thành viên Ban kiểm soát của Công ty: 157.680.000 đồng.
- + Tổng số tiền thù lao năm 2019 đã chi trả: 425.220.000 đồng.

**4.2. Mức thù lao chi trả các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020.**

TT	Chức danh	Mức thù lao hàng tháng (VNĐ)	Mức thù lao năm (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	5.140.000	61.680.000
2	Ủy viên HĐQT	4.380.000	52.560.000
3	Trưởng BKS	4.380.000	52.560.000
4	Ủy viên BKS	4.380.000	52.560.000

- Nguồn tiền thù lao được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020.

**5. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019.**

**5.1. Phân phối lợi nhuận năm 2019:**

- Tổng lợi nhuận sau thuế: 73.585.212.209
- Lợi nhuận để lại chưa phân chia (giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại ngày 31/12/2019): 44.130.390.284
- Lợi nhuận phân phối kỳ này: 29.454.821.925
- Trong đó trích:
  - + Chia cổ tức cổ đông hiện hữu (8,63%\*Vốn điều lệ): 13.819.858.576
  - + Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (1,07 tháng lương BQ): 15.439.963.349
  - + Quỹ thưởng Ban quản lý Điều hành (1 tháng lương BQ): 195.000.000

**5.2. Đối với lợi nhuận sau thuế kết dư năm 2017 và năm 2018:**

- Tổng lợi nhuận kết dư năm 2017 và năm 2018: 43.563.156.186
- Chia cổ tức cổ đông hiện hữu (27,23%\*Vốn điều lệ): 43.563.156.186

**5.3. Đối với vốn khác:**

- Vốn khác kết dư đến 31/12/2019: 27.416.985.238
- Chia cổ tức cổ đông hiện hữu (17,14%\*Vốn điều lệ): 27.416.985.238

**5.4. Mức trả cổ tức tổng cộng kỳ này (1+2+3):**

- \* Số vốn chia cổ tức: 160.000.000.000

Trong đó:

- + Vốn cổ phần Nhà nước: 104.594.040.000
- + Vốn cổ phần các cổ đông phổ thông: 55.405.960.000

\* Tỷ lệ chia cổ tức kỳ này (53%\*vốn điều lệ):

84.800.000.000

Trong đó:

- + Cổ tức Nhà nước được hưởng: 55.434.841.200
- + Cổ tức các cá nhân và tổ chức khác được hưởng: 29.365.158.800

- 5.5. Sau khi chi trả cổ tức và trích lập các quỹ số tiền còn kết dư còn lại như sau:
- Lợi nhuận để lại chưa phân chia (giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại ngày 31/12/2019): 44.130.390.284
  - Quỹ đầu tư phát triển: 44.783.373.846

**6. Báo cáo của Ban kiểm soát về giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Ban GD Công ty và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019.**

**Điều 2. Đại hội thông qua công tác nhân sự:**

1. Miễn nhiệm ủy viên HĐQT Công ty đối với ông Hoàng Minh Hiếu từ ngày 01/02/2020.
2. Bổ sung Ông Vũ Văn Khản, Trưởng ban - Thành viên Ban Quản lý vốn TKV là ủy viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2019-2024 từ ngày 01/02/2020.

**Điều 3. Đại hội thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam** có địa chỉ tại số 01 - Nguyễn Huy Tưởng - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội - Việt Nam, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 06 tháng, kiểm toán năm 2020 cho Công ty và kiểm toán các nội dung khác khi Công ty yêu cầu.

**Điều 4. Điều khoản thi hành.**

Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty được ra quyết định điều chỉnh KH SXKD, KH Đầu tư cho phù hợp với các quyết định: Phê duyệt, điều chỉnh các hạng mục Đầu tư, các chỉ tiêu SXKD của Tập đoàn VINACOMIN đối với Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin năm 2020 đã được tiến hành minh bạch và hợp pháp. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin có trách nhiệm thực hiện các công việc được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua trong Nghị quyết đảm bảo lợi ích của Công ty, lợi ích của các cổ đông và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Nghị quyết này có hiệu lực từ hồi 11 giờ 31 phút ngày 23 tháng 04 năm 2020.

***Nơi nhận:***

- UBCK Nhà nước (b/c);
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB;
- Các phó Giám đốc, KTTTr;
- Văn phòng đăng trên Website của Công ty;
- Lưu VT, Thư ký Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**



**VŨ VĂN KHẢN**

Cẩm Phá, ngày 23 tháng 4 năm 2020

## BIÊN BẢN

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin được tổ chức tại Hội trường Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin (Tổ 16, Phường Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phá, Tỉnh Quảng Ninh).

Khai mạc hồi 08 giờ 00 phút, Thứ năm ngày 23 tháng 04 năm 2020.

#### I. Thành phần tham dự Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội: Ông **Vũ Văn Khấn** – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) Công ty, Ban Giám đốc, Đảng ủy, Công đoàn Công ty.
3. Các cổ đông của Công ty theo danh sách đăng ký cuối cùng do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 27/3/2020.

#### II. Công tác tổ chức Đại hội

##### 1. Nhân sự điều hành Đại hội

- Thay mặt Ban tổ chức, Ông **Vũ Văn Đạt** tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và công bố đề xuất của Hội đồng quản trị về công tác nhân sự điều hành Đại hội như sau:

- **Chủ tọa Đại hội:**

- + Ông **Vũ Văn Khấn** - Chủ tịch HĐQT

- **Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:**

- + Ông **Nguyễn Huy Hoàng** - Trưởng ban
- + Ông **Nguyễn Kiên Trung** - Thành viên
- + Ông **Dương Doãn Quân** - Thành viên

- Tiếp theo, Ông **Vũ Văn Đạt** mời Ông **Vũ Văn Khấn** - Chủ tọa Đại hội lên điều hành Đại hội.

- Ông **Vũ Văn Khấn** giới thiệu thành viên Ban thư ký và Ban Kiểm phiếu, gồm:

- **Ban thư ký Đại hội:**

- + Ông **Nguyễn Ánh Dương** - Trưởng ban
- + Bà **Đinh Thị Mai Sinh** - Thành viên

- **Ban Kiểm phiếu:**

- + Ông **Dương Doãn Quân** - Trưởng ban
- + Ông **Nguyễn Kiên Trung** - Thành viên
- + Ông **Ngô Quang Kiên** - Thành viên



Đại hội đã nhất trí thông qua công tác nhân sự điều hành Đại hội theo danh sách nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành **100%**, không tán thành **0%**, không ý kiến **0%**.

## 2. Chương trình và Quy chế làm việc và biểu quyết Đại hội

- Ông **Nguyễn Huy Hoàng** - Trưởng ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tại Đại hội như sau:

Tại thời điểm **08 giờ 00** phút, đã có **28** đại biểu tham dự Đại hội trực tiếp (**4** đại biểu ủy quyền), đại diện cho **11.791.046** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt **73,6940%** số cổ phần có quyền biểu quyết, đáp ứng đủ điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Ông **Trần Phương Nam** trình bày Nội dung chương trình Đại hội và Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Ông **Vũ Văn Khấn** lấy ý kiến Đại hội để thông qua: Nội dung chương trình Đại hội và Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

+ Đại hội đã biểu quyết thông qua Nội dung chương trình Đại hội với số cổ phần tán thành: **11.791.046** CP đạt **100%** số CP biểu quyết dự họp.

+ Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội với số cổ phần tán thành: **11.791.046** CP đạt **100%** số CP biểu quyết dự họp.

## III. Các báo cáo trình bày tại Đại hội

### 1. Ông **Vũ Trọng Tuấn** - Quyền Giám đốc công ty trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:**

+ **Các chỉ tiêu sản xuất chính:**

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH Theo NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện	Tỷ lệ
1	Than nguyên khai	1000 tấn	1.900	1.923	101,2
2	Đất đá bóc CBSX	1000 m <sup>3</sup>	22.800	23.116	101,4
3	Than sạch	1000 tấn	1.505	1.964	130,5
-	Từ nguyên khai SX	"	1.305	1.646	126,1
-	Từ CB ĐDLT	"	200	318	159,1
4	Than tiêu thụ	1000 tấn	1.905	1.976	103,7
-	Than sạch	"	1.505	1.926	128,0
-	Than nguyên khai	"	400	50	12,4
5	Tổng doanh thu	Tr.đồng	2.712.872	3.035.154	111,9
-	Doanh thu từ SX than	"	2.712.872	3.021.109	111,4
-	Doanh thu khác	"		14.045	
6	Lợi nhuận	Tr.đồng	22.211	93.816	422,4

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH Theo NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện	Tỷ lệ
7	Lao động	Người	1.390	1.336	96,1
8	Tiền lương bq	1000đ/n/t	8.734	10.788	123,5
9	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	97.332	92.131	94,7

+ Các chỉ tiêu tài chính:

STT	Nội dung	ĐVT	Thời điểm 01/01/2019	Thời điểm 31/12/2019
1	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	3,24	2,69
2	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	0,54	0,58
3	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	2,32	2,18
4	Vay ngắn hạn phục vụ sản xuất	Tr.đồng	140	50

- Kế hoạch SXKD năm 2020:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	Ghi chú
1	Than nguyên khai SX	1.000 Tấn	2.100	
2	Đất bóc CBSX	1.000 m <sup>3</sup>	22.050	
3	Than sạch	1.000 Tấn	1.715	
-	Từ nguyên khai	"	1.385	
-	Từ CB ĐDLT	"	330	
4	Than tiêu thụ	1.000 Tấn	2.265	
-	Than sạch	"	1.715	
-	Than Nguyên khai	"	550	
5	Doanh thu	Tr.đồng	2.924.001	
6	Lợi nhuận	Tr.đồng	24.121	
7	Lao động	Người	1.394	
8	Tiền lương bình quân	1000 đ/ng/th	9.901	
9	Chi trả cổ tức	%	≥ 8	
10	Đầu tư	Tr.đồng	190.183	

- Căn cứ vào tình hình thực tế sản xuất, để đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty và của Cổ đông, Giám đốc Công ty kính đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ủy quyền cho HĐQT Công ty được ra quyết định điều chỉnh KH SXKD, KH Đầu tư cho phù hợp với các quyết định: Phê duyệt, điều chỉnh các hạng mục Đầu tư, các chỉ tiêu SXKD của Tập đoàn VINACOMIN đối với Công ty.

## **2. Ông Trần Phương Nam – Ủy viên HĐQT trình bày Báo cáo và Tờ trình:**

### **2.1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2019, phương hướng năm 2020.**

#### **- Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm 4 thành viên, trong đó có 02 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý Công ty và 02 thành viên HĐQT chuyên trách. Các thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

- Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, của Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, đã chỉ đạo bộ máy điều hành thông qua các Nghị quyết, quyết định của HĐQT để quản lý Công ty chặt chẽ, đúng pháp luật, minh bạch đảm bảo quyền lợi của Cổ đông.

#### **- Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc điều hành Công ty:**

Bộ máy quản lý điều hành của Công ty đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, thực hiện tuyệt đối sự lãnh đạo của HĐQT, đồng thời đã chỉ đạo, tổ chức điều hành sản xuất, phối hợp, quan hệ tốt với các đơn vị bạn để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Giám đốc và bộ máy quản lý đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời, điều hàn những vấn đề phát sinh trong quản lý, đã đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp để hoàn thành vượt các chỉ tiêu mà ĐHCĐ đã quyết nghị.

#### **- Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2020:**

HQĐT hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, của Điều lệ Công ty.

HQĐT duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ, xem xét quyết định kịp thời các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT giúp cho Giám đốc Công ty quản lý, chỉ đạo điều hành sản xuất năm 2020 đạt hiệu quả cao, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty đúng pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu SXKD của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua và đảm bảo quyền, lợi ích của các cổ đông Công ty.

Tiếp tục triển khai đề án tái cơ cấu của Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam về việc hợp nhất CTCP Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin với CTCP Than Cao Sơn – Vinacomin.

### **2.2. Tờ trình thông qua việc Miễn nhiệm và Bổ sung 01 Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2019-2024.**

- Miễn nhiệm chức danh ủy viên Hội đồng quản trị Công ty đối với ông Hoàng Minh Hiếu kể từ ngày 01/02/2020.

- Bổ sung ủy viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2019-2024 đối với Ông Vũ Văn Khẩn, Trưởng ban - Thành viên Ban Quản lý vốn TKV kể từ ngày 01/02/2020.



**3. Ông Đinh Văn Chiến - Kế toán trưởng, UV HĐQT trình bày các Báo cáo và Tờ trình:**

**3.1. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.**

- Tình hình tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	398.425.775.837
2	Tài sản dài hạn	Đồng	891.241.811.851
3	Nợ phải trả	Đồng	940.448.860.209
4	Vốn chủ sở hữu	Đồng	349.218.727.479

- Kết quả sản xuất kinh doanh:

T.T	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	Đồng	3.043.361.172.095
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	93.815.819.560
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	73.585.212.209
4	Tổng phải nộp ngân sách	Đồng	633.974.234.274

**3.2. Báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính năm 2019.**

Sau khi kiểm toán Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam có địa chỉ tại Số 01 - Nguyễn Huy Tưởng - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội - Việt Nam có ý kiến về Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

Báo cáo tài chính năm 2019 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin, được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**3.3. Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019, cụ thể:**

*Đơn vị tính: Việt Nam đồng*

a. Phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Tổng lợi nhuận sau thuế: 73.585.212.209

- Lợi nhuận để lại chưa phân chia (giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại ngày 31/12/2019): 44.130.390.284

- Lợi nhuận phân phối kỳ này: 29.454.821.925

Trong đó trích:

+ Chia cổ tức cổ đông hiện hữu (8,63%\*Vốn điều lệ): 13.819.858.576

+ Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (1,07 tháng lương BQ): 15.439.963.349

+ Quỹ thưởng Ban quản lý Điều hành (1 tháng lương BQ): 195.000.000

b. Đối với lợi nhuận sau thuế kết dư năm 2017 và năm 2018:

- Tổng lợi nhuận kết dư năm 2017 và năm 2018:	43.563.156.186
- Chia cổ tức cổ đông hiện hữu (27,23%*Vốn điều lệ):	43.563.156.186
- Lợi nhuận còn lại:	0
<b>c. Đối với vốn khác:</b>	
- Vốn khác kết dư đến 31/12/2019:	27.416.985.238
- Chia cổ tức cổ đông hiện hữu (17,14%*Vốn điều lệ):	27.416.985.238
- Vốn khác còn lại:	0
<b>d. Mức trả cổ tức tổng cộng kỳ này (1+2+3):</b>	<b>84.800.000.000</b>
* Số vốn chia cổ tức:	160.000.000.000
Trong đó:	
+ Vốn cổ phần Nhà nước:	104.594.040.000
+ Vốn cổ phần các cổ đông phổ thông:	55.405.960.000
* Tỷ lệ chia cổ tức kỳ này (53%*vốn điều lệ):	84.800.000.000
Trong đó:	
+ Cổ tức Nhà nước được hưởng:	55.434.841.200
+ Cổ tức các cá nhân và tổ chức khác được hưởng:	29.365.158.800
<b>e. Sau khi chi trả cổ tức và trích lập các quỹ số tiền còn kết dư còn lại như sau:</b>	
- Lợi nhuận để lại chưa phân chia (giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại ngày 31/12/2019):	44.130.390.284
- Quỹ đầu tư phát triển:	44.783.373.846

**3.4. Báo cáo mức chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2019 và thông qua mức chi trả tiền thù lao dự kiến đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2020**

**a. Thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2019:**

+ Các thành viên HĐQT của Công ty:	267.540.000 đồng.
+ Các thành viên BKS của Công ty:	157.680.000 đồng.
+ Tổng số tiền thù lao năm 2019 đã chi trả:	425.220.000 đồng.

**b. Đề xuất tiền thù lao chi trả HĐQT, BKS năm 2020:**

TT	Chức danh	Mức thù lao hàng tháng (VNĐ)	Mức thù lao năm (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	5.140.000	61.680.000
2	Ủy viên HĐQT	4.380.000	52.560.000
3	Trưởng BKS	4.380.000	52.560.000
4	Ủy viên BKS	4.380.000	52.560.000

Nguồn tiền thù lao được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020.

**4. Bà Nguyễn Thị Lịch, Trưởng ban kiểm soát trình bày các Báo cáo.**

**4.1. Báo cáo đánh giá của BKS về hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.**

**a. Về hoạt động của BKS:**

Các thành viên BKS Công ty thực hiện theo luật DN, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát. Cụ thể:

- Giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT thông qua việc thực thi các văn bản quản lý của Nhà Nước, Tập đoàn, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong Công ty thông qua việc thực hiện hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Giám đốc Công ty với Tập đoàn. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các văn bản quản lý khác của Nhà Nước, Tập đoàn và Công ty.

- Kiểm soát việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quản lý nội bộ để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Giám sát việc thực thi pháp luật và công bố thông tin của Công ty theo quy định.

- Thẩm định Báo cáo Tài chính, Báo cáo Giám sát, Báo cáo công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban GD Công ty, trình HĐQT Tập đoàn, Đại hội đồng cổ đông Công ty và các cơ quan quản lý Nhà nước.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban Giám đốc và các cuộc họp khác của Công ty khi được mời với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty và các Cổ đông.

b. Kết quả Giám sát của Ban kiểm soát đối với hoạt động quản lý của HĐQT và Ban kiểm soát Công ty.

\* Về hoạt động của HĐQT.

- Năm 2019 HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

- Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định và giám sát việc thực hiện.

- Năm 2019 HĐQT đã tổ chức nhiều cuộc họp, các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia chứng kiến của Ban kiểm soát Công ty, ban hành nhiều Nghị quyết liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý điều hành SXKD của Công ty.

\* Về hoạt động của Ban Giám đốc.

- Năm 2019 Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật DN và Điều lệ Công ty.

- Tổ chức triển khai nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT Công ty và Kế hoạch PHKD Tập đoàn giao.

- Kịp thời đề xuất với HĐQT Công ty những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền.

- Chủ động điều hành hoạt động SXKD hàng ngày theo quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty và Quyết định của HĐQT.

c. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019.



- Ban kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu, tài liệu và nội dung báo cáo của HĐQT và Ban GD Công ty đã báo cáo. Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF - Việt Nam thực hiện, đồng chí Kế toán trưởng Công ty đã báo cáo.

- Ban kiểm soát Công ty xét thấy phương pháp thực hiện Kiểm toán, các chuẩn mực Kiểm toán của Công ty kiểm toán độc lập PKF - Việt Nam cũng như các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Tài chính Công ty áp dụng trong Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty đã đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng chế độ quy định.

- Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán phản ánh minh bạch, trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào thời điểm 31/12/2019, cũng như kết quả kinh doanh và các dòng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Công tác hạch toán đảm bảo không có sai sót trọng yếu, lập và gửi báo cáo tài chính đúng mẫu biểu quy định. Bộ máy kế toán được thực hiện tập trung, đảm bảo phù hợp với quy trình sản xuất và tổ chức quản lý của Công ty.

#### **4.2. Tờ trình thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2020**

- Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam có địa chỉ tại số 01 - Nguyễn Huy Tưởng - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội - Việt Nam, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty và kiểm toán các nội dung khác khi Công ty yêu cầu.

#### **IV. Các ý kiến thảo luận tại Đại hội**

Ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tọa điều hành Đại hội thảo luận các vấn đề:

##### **1. Cổ đông Phạm Cao Nghĩa, Mã cổ đông TND.000250:**

1. Đề nghị làm rõ lợi nhuận để lại của năm 2019: 44.130.390.284 VNĐ.

##### **Ông Đinh Văn Chiến – Kế toán trưởng trả lời:**

Là tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản chi phí cấp quyền.

##### **2. Cổ đông Nguyễn Cao Quỳnh, Mã cổ đông TND.000057.**

2.1. Năm 2019 mặc dù gặp nhiều khó khăn thách thức nhưng Công ty đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu SXKD mà ĐHCĐ thường niên năm 2019 giao. Đời sống của người lao động được nâng lên, quyền lợi của Cổ đông được đảm bảo.

2.2. Yêu cầu giải thích vì sao doanh thu dự kiến 2020 giảm, sản lượng tăng so với thực hiện năm 2019, lý do có phải do chất lượng giảm hay giá thấp?

##### **Ông Vũ Trọng Tuấn – Quyền Giám đốc Công ty trả lời:**

- Do năm 2019 cơ cấu sản phẩm của Công ty tốt lên và trong năm TKV bổ sung tiền cấp quyền trên 200 tỷ, giá thành sản xuất bình quân năm 2019 cao hơn năm 2020 vì vậy doanh thu kế hoạch năm 2020 thấp hơn doanh thu thực hiện năm 2019. Trong năm 2020 Công ty cố gắng phấn đấu làm tốt công tác chất lượng, quản trị tốt hơn nữa để nâng cao doanh thu và lợi nhuận.

##### **3. Cổ đông Trần Khắc Luyện Mã cổ đông TND.000178.**



3.1. Yêu cầu làm rõ lộ trình sát nhập của Công ty với Công ty Cổ phần Than Cao Sơn – Vinacomin.

**Ông Vũ Văn Khẩn – Chủ tịch HĐQT trả lời:**

Trong năm 2019 Công ty đã tổ chức Đại hội bất thường để thông qua hợp đồng hợp nhất với CTCP Than Cao Sơn - Vinacomin. Bản cáo bạch và bản hợp đồng hợp nhất 2 Công ty đã gửi lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước, được Ủy ban CKNN chấp thuận đúng quy định pháp luật. Hiện nay 2 Công ty cũng đang hợp liên tục để triển khai đúng hợp đồng hợp nhất của cả 2 bên. HĐQT Công ty sẽ thông báo đến cho Cổ đông khi có những tiến triển trong việc hợp nhất giữa hai Công ty.

**4. Cổ đông Phạm Cao Nghĩa, Mã cổ đông TND.000250:**

Trước khi hợp nhất thì tình hình tài chính của Công ty phải giải quyết dứt điểm để bảo vệ quyền lợi của Cổ đông vì vậy tôi đề nghị:

4.1. Quỹ đầu tư phát triển: 44.783.373.846 đồng nếu chia lại bằng tiền khó thì vốn hóa Công ty lên bằng phương pháp chia cổ phiếu thưởng.

4.2. Lợi nhuận năm 2019 còn lại: 44.130.390.284 đồng đề nghị HĐQT, Giám đốc Công ty nghiên cứu xử lý chia hết cho cổ đông.

**Ông Đinh Văn Chiến – Kế toán trưởng trả lời:**

- Thuế thu nhập hoãn lại là bút toán để bù đắp những năm sau nên không chia được.

- Quỹ đầu tư phát triển: Công ty đã lên phương án xử lý trình TKV nhưng không được thông qua; Quỹ đầu tư phát triển để lại và đóng góp giá trị vào việc định giá giá trị doanh nghiệp khi hợp nhất.

**V. Biểu quyết**

1. Ông **Dương Doãn Quân**, Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn Đại hội biểu quyết bằng phiếu kín.

Tại thời điểm 10 giờ 24 phút, đã có 33 đại biểu tham dự Đại hội trực tiếp (4 đại biểu ủy quyền), đại diện cho 12.015.634 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt 75,0977% số cổ phần có quyền biểu quyết, đáp ứng đủ điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Đại hội đã bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung, kết quả biểu quyết như sau:

**2.1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:**

+ Số cổ phần tán thành: 11.974.090 CP; chiếm 99,6542% số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không ý kiến: 0 CP; chiếm 0% số CP biểu quyết dự họp.



**2.2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2019, phương hướng năm 2020:**

- + Số cổ phần tán thành: **11.974.090** CP; chiếm **99,6542%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không ý kiến: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.

**2.3. Thông qua Miễn nhiệm và Bổ sung 01 ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin nhiệm kỳ 2019-2024 kể từ ngày 1/2/2020:**

- + Số cổ phần tán thành: **11.974.090** CP; chiếm **99,6542%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không ý kiến: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.

**2.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán:**

- + Số cổ phần tán thành: **11.974.090** CP; chiếm **99,6542%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không ý kiến: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.

**2.5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2019:**

- + Số cổ phần tán thành: **11.785.302** CP; chiếm **98,0831%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: **188.788** CP; chiếm **1,5712%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không ý kiến: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.

**2.6. Thông qua Mức chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2019 và thông qua mức chi trả tiền thù lao dự kiến đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2020:**

- + Số cổ phần tán thành: **11.974.090** CP; chiếm **99,6542%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không ý kiến: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.

**2.7. Thông qua Báo cáo đánh giá của BKS về hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán:**

- + Số cổ phần tán thành: **11.974.090** CP; chiếm **99,6542%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không ý kiến: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.

**2.8. Thông qua Tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2020:**

- + Số cổ phần tán thành: **11.974.090** CP; chiếm **99,6542%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không ý kiến: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.

**VI. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội**

1. Ông Nguyễn Ánh Dương – Thư ký Đại hội trình bày Biên bản Đại hội và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

2. Biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội với số cổ phần tán thành: **12.015.634** CP đạt **100%** số CP biểu quyết dự họp.

3. Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội với số cổ phần tán thành: **12.015.634** CP đạt **100%** số CP biểu quyết dự họp.

Ông **Vũ Văn Khấn** - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội cảm ơn các đại biểu đã tham dự và đóng góp những ý kiến tích cực, tâm huyết vì sự phát triển của Công ty.

Đại hội kết thúc hồi 11 giờ 31 phút ngày 23/4/2020.

## THƯ KÝ ĐẠI HỘI

NGUYỄN ÁNH DƯƠNG:.....

ĐINH THỊ MAI SINH:.....

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**  
  
**VŨ VĂN KHẤN**

